TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 150/2022/HS - ST Ngày 15 - 8 - 2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Anh Dũng.

2. Bà Lò Thị Nhương.

- Thư ký phiên toà:

Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:

Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 150/2022/HSST ngày 01 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150/2022/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Giàng A P** - Sinh năm 1958; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản B, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Giàng A S1 (đã chết) và bà Thào Thị S2 (đã chết); Bị cáo có vợ là Sộng Thị D và có 07 con (Con lớn nhất sinh năm 1985, con nhỏ nhất sinh năm 2005); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 02/4/2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Giàng A D2, sinh năm 1995. Trú tại: Bản B, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 01/4/2022 tổ công tác Công an xã N, huyện Sông Mã làm nhiệm vụ tại khu vực bản B, xã N phát hiện Giàng A P có hành vi tàng

trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại túi áo ngực phía bên trái của P có 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột liên kết màu trắng (P khai nhận là Heroin). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, ngoài ra còn tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave α biển kiểm soát 26C1-100.81.

Ngày 02/4/2022 tại Công an huyện Sông Mã đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định. Kết quả: Số bột liên kết màu trắng thu giữ có khối lượng 0,13 gam, trích 0,02 gam làm mẫu giám định ký hiệu P, vật chứng còn lại 0,11gam ký hiệu L.

Kết luận giám định số 587/KL-KTHS ngày 04/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu P là ma túy; Loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,02gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,13gam, loại Heroine".*

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 01/4/2022, Páo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26C1-100.81 của con trai là Giàng A D2 đi từ nhà đến bản T, xã H, huyện S để thăm người thân, đến nơi thì không gặp được nên P quay về nhà. Trên đường về thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết đang đi bộ dọc đường, Páo đã dừng xe lại trò chuyện và hỏi xin của người phụ nữ này một ít Heroine, người này lấy từ trong túi đeo trên người đưa cho Páo gói nilon màu hồng bên trong chứa Heroine. Páo nhận lấy gói Heroine cất giấu vào túi áo bên trái trước ngực đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về. Đến 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi về đến địa phận bản B, xã N thì bị tổ công tác Công an xã N làm nhiệm vụ kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng và tạm giữ phương tiện nêu trên.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 83/CT-VKSSM ngày 01 tháng 7 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Giàng A P về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Giàng A P từ 14 – 18 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định cùng 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 túi nilon, 01 mảnh nilon; Chấp nhận việc CQCSĐT đã trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan 01 xe mô tô. Miễn án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Anh là con trai của bị cáo P, chiếc xe bị thu giữ trong vụ án là tài sản của anh khi bị cáo sử dụng xe vào việc đi mua ma túy anh không biết, chiếc xe đã được CQCSĐT trả lại cho anh, anh nhất trí và không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì và khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, bị cáo nhất trí với ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 19 giờ 40 phút, ngày 01/4/2022 đối với Giàng A P cùng vật chứng bị thu giữ là 01 gói chất bột màu trắng; Kết luận giám định số 587/KL-KTHS ngày 04/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận là ma túy: "*... Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,13gam, loại Heroine".*

- Lời khai bị cáo về việc đã thường xuyên sử dụng ma tuý nên ngày 01/4/2022 đã xin được 01 gói Heroine của người không quen biết về nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 01/4/2022 bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,13 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ "01 năm đến 05 năm tù".

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và khối lượng ma túy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bản thân bị cáo và gia đình không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định được đựng trong 01 túi nilon và 01 túi nilon, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 mảnh nilon là những vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Về người phụ nữ bị cáo khai là người đã cho bị cáo ma túy, bị cáo khai không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể nên CQCSĐT không mở rộng điều tra vụ án là có căn cứ chấp nhận.

Đối với chiếc xe mô tô có BKS 26C1-100.81 thu giữ trong vụ án, xác định được là tài sản hợp pháp của anh D2 đã được CQCSĐT trả lại cho anh D2 tại giai đoạn điều tra, anh D2 cũng không có ý kiến và đề nghị gì, xác định việc trả lại xe cho anh D2 của CQCSĐT là có căn cứ chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Giàng A P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Giàng A P 14 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/4/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon, 01 túi nilon, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở và 0,11 gam Heroine được đựng trong 01 túi nilon; Tất cả được đựng trong 01 phong bì đã dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 081736.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 77/QĐ – VKS ngày 24/6/2022 của VKSND huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/7/2022 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Mã đã trả lại chiếc xe BKS 26C1-100.81 cho anh Giàng A D2

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 23/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/8/2022).

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Người có QL,NVLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Nhung